

Virus Hợp bào Hô hấp (RSV)

Bệnh này là gì?

Virus hợp bào hô hấp, hoặc RSV, là một loại virus phổ biến. Loại virus này thường gây ra các triệu chứng giống như cảm lạnh từ nhẹ đến nặng. Hầu hết mọi người đều hồi phục trong một hoặc hai tuần. Tuy nhiên, RSV có thể nghiêm trọng, đặc biệt đối với trẻ sơ sinh, người lớn mắc bệnh mãn tính và người lớn tuổi. RSV là nguyên nhân phổ biến nhất gây viêm tiểu phế quản (viêm các đường dẫn khí nhỏ trong phổi) và viêm phổi (nhiễm trùng phổi). RSV cũng là một nguyên nhân phổ biến khiến trẻ nhỏ dưới một tuổi phải nhập viện ở Hoa Kỳ.

RSV lây lan như thế nào?

- Một người bị nhiễm bệnh ho hoặc hắt hơi
- Các giọt virus khi người đó ho hoặc hắt hơi bắn vào mắt, mũi, hoặc miệng của quý vị
- Tiếp xúc trực tiếp với virus, chẳng hạn như hôn lên mặt của đứa trẻ bị nhiễm RSV
- Chạm vào bề mặt có virus trên đó, sau đó lại chạm vào mặt của quý vị trước khi rửa tay

Những người bị nhiễm RSV thường lây nhiễm trong ba đến tám ngày. Họ có thể lây nhiễm trước khi bắt đầu có dấu hiệu bị mắc bệnh. Tuy nhiên, một số trẻ sơ sinh, và người có hệ thống miễn dịch kém, có thể tiếp tục lây lan virus trong nhiều tuần sau khi họ cảm thấy khỏe hơn.

Để biết thêm thông tin, hãy truy cập: cdc.gov/rsv

Những dấu hiệu và triệu chứng của RSV là gì, các khuyến nghị về vắc-xin để bảo vệ chống lại RSV?



TRẺ SƠ SINH

- Quấy khóc
- Bú kém
- Buồn ngủ
- Ngưng thở (tạm ngưng thở)
- Sốt (không phải lúc nào cũng xuất hiện)

Mũi tiêm RSV được khuyến nghị cho:

- Trẻ sơ sinh nhỏ hơn 8 tháng sinh ra trong hoặc đang bước vào mùa RSV.



TRẺ EM

- Sổ mũi
- Giảm cảm giác thèm ăn
- Ho
- Hắt hơi
- Sốt
- Khó nuốt
- Thay đổi nhịp thở

Mũi tiêm RSV được khuyến nghị cho:

- Trẻ em từ 8 đến 19 tháng tuổi vẫn dễ bị tổn thương trước bệnh hợp bào hô hấp (RS) nặng qua mùa RSV thứ hai.



NGƯỜI LỚN

- Sổ mũi
- Đau họng
- Ho
- Đau đầu
- Mệt mỏi
- Ngạt mũi
- Sốt

Mũi tiêm RSV được khuyến nghị cho:

- Những phụ nữ đang mang thai 32-36 tuần trong mùa RSV.
- Những người từ 60 tuổi trở lên.

- Mùa RSV ở Hoa Kỳ thường kéo dài từ cuối mùa thu đến đầu mùa xuân.
- Vui lòng nói chuyện với bác sĩ của quý vị hoặc bác sĩ của con quý vị về vắc-xin RSV đối với trường hợp cụ thể của quý vị.

Đến Phòng Cấp cứu gần nhất hoặc gọi 911 nếu quý vị hoặc con quý vị có:

- Tiếng thở ồn ào
- Mờ rộng lỗ mũi mỗi khi thở
- Môi, miệng và móng tay có màu xanh hoặc xám
- Thở bằng bụng hoặc lồng ngực “thóp vào” theo hình chữ “V” lõm ngược bắt đầu từ dưới cổ
- Hơi thở ngắn, nông, chậm hoặc nhanh
- Tạm ngưng khi thở



Hỏi đáp về RSV

RSV được chẩn đoán như thế nào?

Bác sĩ sẽ hỏi quý vị về các triệu chứng của quý vị, nghe phổi của quý vị. Quý vị cũng có thể cần phải kiểm tra nồng độ ôxy.

Quý vị có thể được lấy mẫu xét nghiệm bằng que lấy mẫu hoặc mẫu máu để phát hiện virus hoặc nhiễm trùng.

Quý vị có thể cần thêm các xét nghiệm trong trường hợp bệnh nặng.

Tôi phải làm gì nếu tôi nghĩ là mình bị nhiễm RSV?

Hầu hết các trường hợp nhiễm RSV sẽ tự khỏi sau một hoặc hai tuần. Để làm giảm các triệu chứng:

- Kiểm soát sốt và đau. Sử dụng các loại thuốc không kê đơn như acetaminophen hoặc ibuprofen. Đừng bao giờ cho trẻ uống aspirin.
- Uống đủ chất lỏng. Việc uống đủ chất lỏng giúp ngăn ngừa tình trạng mất nước (mất dịch thể).
- Trao đổi với bác sĩ trước khi cho con quý vị uống thuốc cảm lạnh không kê đơn. Một số loại thuốc có các thành phần không tốt cho trẻ em.
- Sử dụng máy phun sương làm mát lạnh để làm dịu lỗ mũi và cổ họng. Trước hết hãy nói chuyện với bác sĩ.
- Sử dụng nước muối nhỏ mũi để làm lỏng chất nhầy trong mũi.
- Hỉ mũi (blow) để giữ cho đường thở thông thoáng. Quý vị có thể nhẹ nhàng hút chất nhầy ra khỏi mũi của trẻ sơ sinh.
- Nếu quý vị không có bác sĩ, hãy gọi **1-877-THR-WELL (1-877-847-9355)**.

Tôi bảo vệ bản thân mình và những người khác như thế nào?

TIÊM VẮC-XIN



RỬA TAY THƯỜNG XUYÊN

KHÔNG ĐƯA TAY CHẠM LÊN MẶT

TRÁNH TIẾP XÚC GẦN VỚI NGƯỜI BỊ BỆNH

CHE TAY KHI HO HOẶC HẮT HƠI



VỆ SINH VÀ KHỬ TRÙNG CÁC BỀ MẶT

Ở NHÀ KHI BỊ ỐM

TRIỆU CHỨNG	CẢM LẠNH	CÚM	VIRUS CORONA (COVID-19)	RSV
BỆNH BẮT ĐẦU THẾ NÀO	Bắt đầu một chút tại một thời điểm	Bắt đầu nhanh chóng cùng một lúc	Có thể xuất hiện 2-14 ngày sau khi tiếp xúc	3-8 ngày sau khi tiếp xúc
ĐAU ĐẦU	Hiếm khi	Phổ biến	Thỉnh thoảng	Phổ biến ở người lớn
SÓT	Hiếm khi	Phổ biến, kéo dài 3-4 ngày	Phổ biến	Phổ biến
NHỨC MÔI & ĐAU TOÀN THÂN	Thỉnh thoảng	Phổ biến, thường nghiêm trọng	Phổ biến	Hiếm khi
ỚN LẠNH	Hiếm khi	Phổ biến	Phổ biến	Phổ biến
MỆT MỎI/YẾU SỨC	Thỉnh thoảng	Phổ biến, có thể kéo dài 2-3 tuần	Phổ biến	Phổ biến
CHẢY NƯỚC MŨI/NGHỆT MŨI	Phổ biến	Thỉnh thoảng	Thỉnh thoảng	Phổ biến
HẮT HƠI	Phổ biến	Thỉnh thoảng	Hiếm khi	Phổ biến
ĐAU HỌNG	Phổ biến	Thỉnh thoảng	Phổ biến	Phổ biến
KHÓ CHỊU Ở VÙNG NGỰC/HO	Phổ biến - nhẹ đến trung bình, ho khan	Phổ biến, có thể nghiêm trọng	Phổ biến, có thể nghiêm trọng	Phổ biến
TỨC THỜ/KHÓ THỜ	Thỉnh thoảng	Thỉnh thoảng	Phổ biến	Phổ biến
MẤT KHỮU GIÁC /VỊ GIÁC MỚI	Hiếm khi	Hiếm khi	Phổ biến	Hiếm khi
TIẾU CHẢY/NÔN ÓI	Hiếm khi	Thỉnh thoảng (phổ biến ở trẻ em hơn người lớn)	Thỉnh thoảng	Hiếm khi
CÁC BIẾN CHỨNG KHÁC	Nghẹt xoang, đau tai	Viêm phế quản, viêm phổi, có thể đe dọa đến tính mạng	Viêm phổi, đột quỵ, đau tim, suy nội tạng, có thể đe dọa đến tính mạng	Phổ biến ở trẻ sơ sinh và người lớn tuổi
NHIỄM TRÙNG MÀ KHÔNG CÓ TRIỆU CHỨNG	Hiếm khi	Hiếm khi	Thỉnh thoảng	Hiếm khi
VẮC-XIN	Không	Có	Có	Có

NGUỒN

<https://www.cdc.gov/rsv/>; <https://www.cdc.gov/flu/symptoms/symptoms.htm>

<https://www.cdc.gov/flu/symptoms/flu-vs-covid-19.htm>

<https://www.healthline.com/health-news/flu-allergies-coronavirus-different-symptoms#Despite-symptoms,-its-not-the-flu>

